

**BỘ TÀI CHÍNH  
TỔNG CỤC THUẾ**

Số: 2403 /TCT-QLN  
V/v tăng cường thu hồi nợ  
đọng thuế

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 06 tháng 6 năm 2024

Kính gửi:

- Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Cục Thuế Doanh nghiệp lớn.

Qua tổng hợp, phân tích báo cáo tình hình nợ thuế, tính đến thời điểm cuối tháng 4/2024, tổng số tiền thuế nợ do ngành thuế quản lý có xu hướng tăng so với thời điểm ngày 31/12/2023, trong đó tập trung ở nhóm tiền thuế nợ trên, dưới 90 ngày và một số khoản thu, sắc thuế như: các khoản thu liên quan đến đất, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân...

Để phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước, đạt chỉ tiêu thu nợ, xử lý nợ và tiền thuế nợ năm 2024, để tăng cường thu hồi nợ đọng thuế vào ngân sách nhà nước, hạn chế nợ mới phát sinh, Tổng cục Thuế đề nghị Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Cục Thuế Doanh nghiệp lớn triển khai thực hiện:

1. Thực hiện rà soát toàn bộ các khoản nợ liên quan đến đất, tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, trên cơ sở đó tổng hợp báo cáo tình hình nợ lớn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, thuê mặt nước, tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (bao gồm cả các trường hợp nợ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, thuê mặt nước, tiền cấp quyền khai thác khoáng sản được phân loại vào nhóm nợ đang khiếu nại, khởi kiện), nêu rõ nguyên nhân, lý do để nợ lớn, kéo dài đối với từng trường hợp có nợ đọng tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, thuê mặt nước, tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo mẫu biểu kèm theo công văn này, báo cáo vướng mắc liên quan (nếu có) và đề xuất, kiến nghị xử lý. Báo cáo gửi về Tổng cục Thuế qua địa chỉ email vqlntct@gdt.gov.vn trước ngày 12/6/2024.

2. Báo cáo giải trình nguyên nhân tăng nợ tại thời điểm ngày 31/5/2024 so với thời điểm ngày 31/12/2023, có số liệu thuyết minh cụ thể theo đối tượng nợ lớn, theo nhóm nguyên nhân (sắc thuế, nhóm đối tượng) (cần thuyết minh được gần bằng số tăng so với thời điểm ngày 31/12/2023). Cục Thuế thực hiện báo cáo nội dung này tại Báo cáo công tác quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế (mẫu số 01/BC-QLN ban hành kèm theo Quy trình Quản lý nợ) gửi về Tổng cục Thuế qua địa chỉ email vqlntct@gdt.gov.vn trong thời gian 05 ngày làm việc kể từ ngày hệ thống chạy chương trình đôn đốc.

3. Chỉ đạo các phòng được giao nhiệm vụ quản lý nợ và các Chi cục Thuế trực thuộc Cục Thuế thực hiện rà soát, phân loại nợ thuế, theo dõi, giám sát chặt chẽ tình hình nợ thuế theo đúng hướng dẫn tại Quy trình Quản lý nợ; phối hợp với các bộ phận liên quan trong việc chuẩn hóa dữ liệu, đổi chiếu nợ thuế, hạch toán đầy đủ, kịp thời nghĩa vụ thuế của người nộp thuế vào ứng dụng quản lý

thuế tập trung (TMS) nhằm tạo thuận lợi để tự động hóa các khâu của công tác quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế.

4. Cục trưởng Cục Thuế phân công, giám sát, kiểm soát chặt chẽ và trực tiếp chỉ đạo sát sao việc áp dụng đầy đủ, kịp thời các biện pháp đôn đốc, cưỡng chế, công khai thông tin người nộp thuế nợ thuế theo đúng quy định, gán trách nhiệm cụ thể tới từng cán bộ, công chức.

5. Tiếp tục tăng cường áp dụng biện pháp tạm hoãn xuất cảnh đối với cá nhân, cá nhân là người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp đang bị cưỡng chế thi hành quyết định hành chính về quản lý thuế; lưu ý đối với trường hợp người nộp thuế không còn hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký, người nộp thuế hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh thương mại điện tử mà còn nợ thuế và các khoản thu khác thuộc ngân sách nhà nước.

6. Phòng ngừa nợ thuế, xử lý nợ nhỏ thông qua việc thường xuyên tuyên truyền, phổ biến để người nộp thuế biết, theo dõi, tra cứu nghĩa vụ thuế (trong đó có số tiền thuế nợ), khuyến khích người nộp thuế nộp thuế bằng phương thức điện tử qua Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế hoặc ứng dụng Etaxmobile.

Tổng cục Thuế thông báo để Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Cục Thuế Doanh nghiệp lớn biết và triển khai thực hiện. *(Sahy)*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
  - TCTrg Mai Xuân Thành (để b/c);
  - PTCTrg Đặng Ngọc Minh (để b/c);
  - Vụ PC-TCT;
  - Lưu: VT, QLN(2b).
- (Sahy) (65; 4)*

TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
VỤ TRƯỞNG VỤ QUẢN LÝ NỢ VÀ CCNT



**Nguyễn Thu Trà**

BÁO CÁO TÌNH HÌNH NỢ TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT, TIỀN THUẾ ĐẤT, THUẾ MẶT NƯỚC, TIỀN CẤP QUYỀN KHAI THÁC KHOÁNG SẢN

(Kèm theo công văn số 2403/TCT-QLN ngày 06/06/2024 của Tổng cục Thuế)

STT	MST	Tên NNT	Nợ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, thuê mặt nước, tiền cấp quyền khai thác khoáng sản lớn (DVT: triệu đồng)												Nguyên nhân, lý do, các vướng mắc liên quan (**)	Các biện pháp, cường chế dang áp dụng	Tạm hoãn xuất cảnh (tích x)	Công khai thông tin nợ thuế (tích x)	Ghi chú (đề xuất, kiến nghị...)			
			Nợ tiền sử dụng đất			Nợ tiền thuê đất, thuê mặt nước			Nợ tiền cấp quyền khai thác khoáng sản													
			Nợ tiền sử dụng đất (nợ có khả năng thu + nợ đang xử lý) tại thời điểm 31/12/2023	Tổng cộng tại thời điểm 31/5/2024 (*)	Nợ có khả năng thu	Nợ đang xử lý	Nợ tiền thuê đất, thuê mặt nước (nợ có khả năng thu + nợ đang xử lý) tại thời điểm 31/12/2023	Tổng cộng tại thời điểm 31/5/2024 (*)	Nợ có khả năng thu	Nợ đang xử lý	Nợ tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (nợ có khả năng thu + nợ đang xử lý) tại thời điểm 31/12/2023	Tổng cộng tại thời điểm 31/5/2024 (*)	Nợ có khả năng thu	Nợ đang xử lý								
1	2	3	4	5=6+7	6	7	8	9	10=11+12	11	12	13	14	15=16+17	16	17	18	19	20	21	22	23
		<i>Tổng cộng (I) + (II)</i>	<i>(Tổng số NNT)</i>	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x
I	<i>Doanh nghiệp, tổ chức (chỉ nêu theo từng doanh nghiệp, tổ chức)</i>	<i>(Tổng số NNT)</i>	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x
a	<i>Doanh nghiệp, tổ chức (không phải là đơn vị sự nghiệp công lập)</i>																					
1																						
2																						
b	<i>Đơn vị sự nghiệp công lập</i>																					
1																						
2																						
II	<i>Cá nhân, hộ gia đình (chỉ báo cáo tổng hợp, không báo cáo chi tiết theo NNT)</i>	<i>(Tổng số NNT)</i>	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x

Ghi chú

(\*) nợ trên 01 tỷ đồng trở lên

(\*\*) nếu chi tiết nguyên nhân, lý do, vướng mắc liên quan

Đề xuất, kiến nghị chung xử lý nợ đọng tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, thuê mặt nước, tiền cấp quyền khai thác khoáng (đề xuất cụ thể đối với từng trường hợp ghi vào cột Ghi chú):

NGƯỜI LẬP BÁO CÁO

NGƯỜI DUYỆT BÁO CÁO